TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày: 26-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Nam và ông Nguyễn Văn Giới

Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa: Ông Tống Duy Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 28/2024 /HSST-QĐ, ngày 03 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:
Họ và tên Bùi Tiến T, tên gọi khác không; sinh ngày 09/12/1994, tại Đ, Quảng Ninh. Nơi thường trú khu Q, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp lao động phổ thông; Trình độ học vấn 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Nguyễn Thị N1; vợ, con: chưa có; tiền án: ngày 11/8/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", ngày 03/02/2018 chấp hành xong án phạt tù; ngày 12/3/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 21 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 11/8/2020 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 09/5/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 29/3/2023 chấp hành xong hình phạt tù. Tiền sự: không; nhân thân: ngày 29/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Triều xử phạt 03 năm tù về tội "cướp tài sản", ngày 30/8/2013 chấp hành xong bản án; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 15/12/2023, tạm giam từ ngày 22/12/2023, có mặt.

- Người chứng kiến:

1. ông Nguyễn Bá Q sinh năm 1958, nơi thường trú khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. ông Hà Văn H sinh năm 1964, nơi thường trú khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 15/12/2023, tại khu vực nghĩa trang L thuộc khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã Đ phát hiện, bắt quả tang Bùi Tiến T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi áo bên trái của T đang mặc 01 lọ nhựa đựng 03 túi nilon cùng lích thước (1,5 x 2,2)cm bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3).

Tại bản Kết luận giám định số 1776/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3 gửi đi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lương như sau: M1 là 0,114g (không phảy, một một bốn gam); M2 là 0,206g (không phảy hai không sáu gam); M3 là 0,278g (không phảy hai bảy tám gam), tổng khối lượng 0,598g (không phảy năm chín tám gam).

*(*Methamphetamine *nằm trong Danh mục IIC, STT: 247; Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất).*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Tiến T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai nhận khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/12/2023 bị cáo từ nhà đi đến khu vực cầu Đ thuộc phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương gặp và mua của một người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ 03 túi nilon ma túy, loại Methamphetamine với giá 400.000^{đ} (bốn trăm nghìn đồng). Sau đó bị cáo cất giấu số ma túy này vào túi áo bên trái đang mặc và thuê xe ôm về nhà, khi đi đến khu vực nghĩa trang L thuộc khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh thì bị cáo xuống xe, khi đang đi bộ tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Công an thị xã Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ ma túy.

Những người chứng kiến ông Nguyễn Bá Q và ông Hà Văn H cùng có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện nội dung, khoảng 15 giờ 25 phút ngày 15/12/2023 các ông đang ở nhà thì được lực lượng Công an mời đến khu vực nghĩa trang L, thuộc khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh để chứng kiến việc Công an thị xã Đ tiến hành kiểm tra một nam thanh niên nghi vấn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Các ông được chứng kiến lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện trong túi áo bên trái của người nam thanh niên có 01 lọ nhựa có nắp màu vàng đựng 03 túi nilon cùng lích thước khoảng (1,5 x 02)cm đều chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy), tại chỗ nam thanh niên khai tên là Bùi Tiến T sinh năm 1994, nơi thường trú khu Q, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, ngoài ra T khai nhận chất tinh thể màu trắng trong ba túi

nilon trên là ma túy đá, T cất giấu đang đi tìm nơi để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số 31/CT-VKSĐT ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố bị cáo Bùi Tiến Thành về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Tiến T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/12/2023;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, đề nghị: tịch thu, tiêu hủy vật chứng hoàn lại sau giám định theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Tiến T thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều đã truy tố là đúng. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên và không tự bào chữa, và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1**]** Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Tiến T khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo Bùi Tiến T phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 15/12/2023; biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ lập hồi 16 giờ 20 phút ngày 15/12/2023 tại khu Vĩnh

Tuy 1, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều; biên bản khám xét lập hồi 20 giờ 30 phút ngày 15/12/2023 tại khu Q, phường H, thị xã Đ; kết luận giám định

số 1776/KL-KTHS ngày 22/12/2023 cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở xác định: khoảng 15 giờ 20 phút ngày 15/12/2023, tại khu vực nghĩa trang L thuộc khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Công an thị xã Đ phát hiện, bắt quả tang Bùi Tiến T sinh ngày 09/12/1994; nơi thường trú khu Q, phường H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh có hành vi tàng trữ trái phép 0,598g (không phảy năm chín tám gam) ma túy, loại Methamphetamine.

Bị cáo Bùi Tiến T nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do mục đích để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Tiến T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Xét thấy trong vụ án này, bị cáo Bùi Tiến T có hành vi tàng trữ trái phép 0,598g (không phảy năm chín tám gam) ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng, ngoài ra bị cáo còn có các lần phạm tội trước đây chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới cụ thể: tại bản án ngày 11/8/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", ngày 03/02/2018 chấp hành xong án phạt tù; ngày 12/3/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 21 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 11/8/2020 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 09/5/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", ngày 29/3/2023 chấp hành xong hình phạt tù. Hành vi của bị cáo theo bản án số 13/2019/HS-ST ngày 12/3/2019 được xác định là tái phạm và chưa được xóa án tích nên hành vi ngày 15/12/2023 bị cáo tàng trữ trái phép 0,598g (không phảy năm chín tám gam) ma túy, loại Methamphetamine là tái phạm nguy hiểm. Như vậy hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Tiến T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Bùi Tiến T là có căn cứ, khách quan, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét nhân thân của bị cáo Bùi Tiến T cho thấy: bị cáo là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, nhưng không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân; bị cáo Bùi Tiến T đã tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo Bùi Tiến T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn, hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà

nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, đời sống của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cho người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

[7] Về hình phạt:

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần phải xử phạt bị cáo với một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, nhưng bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng và các vấn đề khác:

Mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng K Công an tỉnh Q là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với người đàn ông bán ma túy và người xe ôm chở bị cáo đi mua ma túy và tìm địa điểm để bị cáo sử dụng ma túy theo bị cáo khai, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Tiến T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Tiến T 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/12/2023.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy vật chứng là một phong bì niêm

phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định theo kết luận giám định số 1776/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản số: 65, ngày 14 tháng 3 năm 2024 giữa Công an thị xã Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Tiến T phải chịu 200.000^{đ} (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- CA thị xã Đông Triều;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đông Triều;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh (nơi đang giam bị cáo Bùi Tiến Thành);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Cường